|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ**  Số: **912** /QĐ-ĐHQT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày* **09** *tháng* **12** *năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ người học khuyết tật**

**tại Trường Đại học Quốc tế thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh**

## HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

*Căn cứ Quyết định số 260/2003/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Quốc tế thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 05 tháng 4 năm 2010 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các trường đại học thành viên;*

*Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học thành viên và khoa trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Luật Người khuyết tật số 51/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc*

*hội;*

*Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số*

*điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính về việc Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;*

2

*Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐT ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Quốc tế về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Công tác Sinh viên tại Tờ trình số 606/TTr- CTSV ngày 28 tháng 11 năm 2024.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là “Quy định chính sách hỗ trợ người học khuyết tật” tại Trường Đại học Quốc tế thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ học kỳ 2, năm học 2024 - 2025.

**Điều 3.** Trưởng phòng Phòng Công tác Sinh viên, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.



|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **HIỆU TRƯỞNG** |
| * Như Điều 3; * Ban Giám hiệu (để biết); |  |
| - Lưu: VT, CTSV. | **Lê Văn Thăng** |

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# QUY ĐỊNH

**Chính sách hỗ trợ người học khuyết tật**

**tại Trường Đại học Quốc tế thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh**

*(Kèm theo Quyết định số*

**912** */QĐ-ĐHQT ngày* **09**

*tháng* **12** *năm 2024*

*của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế)*

**Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi đối tượng áp dụng**

1. Quy định này áp dụng đối với người học khuyết tật học tập trình độ đại học tại Trường Đại học Quốc tế thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQT, ĐHQG-HCM).
2. Các chính sách hỗ trợ người học khuyết tật đang học tập tại Trường ĐHQT, ĐHQG- HCM, bao gồm: ưu tiên tuyển sinh; hỗ trợ học tập; hỗ trợ cơ sở vật chất; hỗ trợ tham gia các hoạt động của người học và chăm sóc sức khỏe tinh thần; hỗ trợ tài chính, hỗ trợ các điều kiện khác giúp người học khuyết tật hòa nhập tốt với cuộc sống.

**Điều 2. Mục đích**

Quy định này được xây dựng nhằm đảm bảo sự công bằng và hỗ trợ cho người học khuyết tật tại Trường ĐHQT, ĐHQG-HCM. Các chính sách này tạo điều kiện cho người học khuyết tật có cơ hội học tập, phát triển và hòa nhập với môi trường giáo dục đại học một cách bình đẳng.

**Điều 3. Nguyên tắc chung**

1. Công bằng và không phân biệt đối xử: người học khuyết tật có quyền được học tập, tham gia vào các hoạt động ngoại khóa và sử dụng các dịch vụ hỗ trợ như các người học khác.
2. Bảo mật thông tin: các thông tin liên quan đến tình trạng khuyết tật của người học sẽ được bảo mật và chỉ được sử dụng nhằm mục đích hỗ trợ học tập và sinh hoạt cho người học.
3. Tôn trọng và tạo điều kiện hòa nhập: nhà trường sẽ tôn trọng nhu cầu và quyền lợi của người học khuyết tật, tạo điều kiện thuận lợi để người học có thể tham gia và phát triển tốt nhất khi học tập và sinh hoạt tại trường.

**Điều 4. Định nghĩa và phân loại**

1. Người khuyết tật là người bị khiếm khuyết một hoặc nhiều bộ phận cơ thể hoặc bị suy giảm chức năng được biểu hiện dưới dạng tật khiến cho lao động, sinh hoạt, học tập gặp khó khăn.
2. Các dạng khuyết tật, bao gồm:
   1. Khuyết tật vận động;
   2. Khuyết tật nghe, nói;
   3. Khuyết tật nhìn;
   4. Khuyết tật thần kinh, tâm thần; đ) Khuyết tật trí tuệ;
   5. Khuyết tật khác.
3. Mức độ khuyết tật

Người khuyết tật được chia theo mức độ khuyết tật sau đây:

* 1. Người khuyết tật đặc biệt nặng là những người do khuyết tật dẫn đến mất hoàn toàn chức năng, không tự kiểm soát hoặc không tự thực hiện được các hoạt động đi lại, mặc quần áo, vệ sinh cá nhân và những việc khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày mà cần có người theo dõi, trợ giúp, chăm sóc hoàn toàn.
  2. Người khuyết tật nặng là là những người do khuyết tật dẫn đến mất một phần hoặc suy giảm chức năng, không tự kiểm soát hoặc không tự thực hiện được một số hoạt động đi lại, mặc quần áo, vệ sinh cá nhân và những việc khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày mà cần có người theo dõi, trợ giúp, chăm sóc;
  3. Người khuyết tật nhẹ là người khuyết tật không thuộc trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này.

1. Kế hoạch giáo dục cá nhân (Individualized Education Plan – IEP) là một tài liệu được xây dựng để đáp ứng các nhu cầu giáo dục đặc biệt của từng người học, thường dành cho những người học có khó khăn về học tập, phát triển, hoặc khuyết tật. Kế hoạch này được phát

triển bởi một nhóm gồm giảng viên, chuyên viên tâm lý học đường, cha mẹ và các chuyên gia khác, nhằm đảm bảo người học nhận được sự hỗ trợ tối ưu trong quá trình học tập.

**Chương II**

## CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC KHUYẾT TẬT

**Điều 5. Ưu tiên tuyển sinh**

1. Người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định được xét tuyển thẳng vào học đại học. Hiệu trưởng căn cứ kết quả học tập ở phổ thông đối với người học (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành đào tạo để xem xét và quyết định tuyển thẳng vào học.
2. Người khuyết tật nặng được hưởng chính sách ưu tiên theo đối tượng khi đăng kí xét tuyển vào trường đại học theo quy định tại Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

**Điều 6. Hỗ trợ học tập**

1. Miễn, giảm một số nội dung môn học, môn học hoặc hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục
   1. Người khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục hòa nhập học theo chương trình giáo dục chung. Trường hợp người khuyết tật không có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục chung, Hiệu trưởng quyết định điều chỉnh, miễn, giảm, thay thế một số nội dung môn học hoặc một số môn học, hoạt động giáo dục cho phù hợp và được thể hiện trong Kế hoạch giáo dục cá nhân.
   2. Đối với môn học Giáo dục Quốc phòng và an ninh, việc miễn, tạm hoãn môn học được thực hiện theo Điều 4, Thông tư liên tịch số 18/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hoặc các văn bản pháp luật khác thay thế thông tư này. Việc xem xét giải quyết được thực hiện bởi đơn vị chịu trách nhiệm đào tạo học phần Giáo dục Quốc phòng và an ninh.
   3. Đối với các môn học giáo dục thể chất, người học khuyết tật được ưu tiên học môn cờ vua hoặc các môn thể thao không vận động khác. Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định cho phép miễn học phần này.
2. Tạo điều kiện sắp xếp thời khóa biểu, cơ sở học tập thuận lợi: người khuyết tật có thể đề nghị được hỗ trợ sắp xếp thời khóa biểu học tập, ưu tiên chọn lớp tại các địa điểm thuận lợi cho việc di chuyển và học tập.
3. Hỗ trợ thi cử:

* Tùy vào từng loại và mức độ thương tật, nhà trường có hình thức hỗ trợ người học khuyết tật như sau:
  1. Kéo dài thời gian thi;
  2. Được mang theo trang thiết bị hỗ trợ, thiết bị y tế (phù hợp với khuyết tật của SV);
  3. Bố trí phòng thi riêng;
  4. Được phát đề thi phóng to;

đ) Có thể yêu cầu hỗ trợ đọc, viết;

* 1. Cho phép thi bằng hình thức khác.
* Căn cứ vào yêu cầu của các học phần và của GV giảng dạy học phần, lãnh đạo Khoa/Bộ môn quản lý SV khuyết tật quyết định hình thức hỗ trợ SV khuyết tật hoàn thành việc kiểm tra/thi học phần.

1. Hỗ trợ tài liệu: nhà trường sẽ cung cấp tài liệu học tập ở định dạng phù hợp cho người học khuyết tật.
2. Đánh giá kết quả giáo dục
   1. Việc đánh giá kết quả giáo dục của người khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học.
   2. Kết quả giáo dục môn học hoặc hoạt động giáo dục mà người khuyết tật đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục chung được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà người khuyết tật không có khả năng đáp ứng yêu cầu chung được đánh giá theo kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân; không đánh giá những nội dung môn học, môn học hoặc nội dung giáo dục được miễn.
   3. Riêng đối với người học khuyết tật, việc đánh giá rèn luyện theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện mà người học không có khả năng tham gia hoặc không thể đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của người học tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.
3. Xét lên lớp và cấp bằng tốt nghiệp

Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả học tập, hoạt động giáo dục của người khuyết tật đáp ứng được các yêu cầu chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo để xét và cấp bằng tốt nghiệp.

**Điều 7. Hỗ trợ cơ sở vật chất**

Nhà trường sẽ đảm bảo tất cả các cơ sở vật chất đều có lối tiếp cận phù hợp cho người học khuyết tật, bao gồm bàn ghế ngồi học, lối đi dành cho xe lăn, thang máy, nhà vệ sinh và các khu vực công cộng khác.

**Điều 8. Hỗ trợ tham gia các hoạt động của người học và chăm sóc sức khỏe tinh**

**thần**

1. Nhà trường sẽ tạo điều kiện để người học khuyết tật có thể tham gia vào các nhóm hỗ

trợ đồng trang lứa hoặc được tiếp cận với các dịch vụ tư vấn học tập và tâm lý để vượt qua các khó khăn về tâm lý và xã hội.

1. Đối với người học khuyết tật khi tham gia các hoạt động, các câu lạc bộ đội nhóm, các chương trình phát triển kỹ năng mềm, kỹ năng sống cho người học sẽ được ưu tiên cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện theo chính sách đặc thù để đánh giá kết quả rèn luyện phù hợp cho người học khuyết tật.

**Điều 9. Hỗ trợ tài chính**

1. Người học khuyết tật có thể đăng ký nhận các khoản học bổng hoặc trợ cấp học phí từ quỹ hỗ trợ người học khuyết tật của nhà trường. Người khuyết tật học tại Trường ĐHQT được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo các quy định sau:
   1. Khoản 2, Điều 15, Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;
   2. Quyết định 191/QĐ-ĐHQT-CTSV ngày 31 tháng 3 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế về việc Ban hành Quy định chế độ chính sách.
   3. Quyết định số 668/QĐ-ĐHQT ngày 16/9/2024 về việc ban hành Quy định chế độ chính sách miễn, giảm học phí;
   4. Các quy định khác của các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc quy định mới về chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho người học đang theo học tại Trường ĐHQT.
2. Các khoản hỗ trợ khác (như học bổng tài trợ từ doanh nghiệp, các khoản vay tại ngân hàng, bảo hiểm y tế…) sẽ được xem xét dựa trên nhu cầu và tình trạng tài chính của từng người học.
3. Trường hợp người học khuyết tật bỏ học hoặc bị buộc thôi học thì không được nhận học bổng và kinh phí hỗ trợ kể từ thời điểm bỏ học hoặc bị buộc thôi học. Trường hợp người học khuyết tật đã nhận học bổng và kinh phí hỗ trợ mà bỏ học hoặc bị buộc thôi học thì phải trả lại số tiền đã nhận kể từ thời điểm bỏ học hoặc bị buộc thôi học cho nhà trường.

**Điều 10. Hỗ trợ các điều kiện khác giúp người học khuyết tật hoà nhập tốt với cuộc**

**sống**

1. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế: Nhà trường ưu tiên

giới thiệu người học khuyết tật đến các nhà tuyển dụng, các doanh nghiệp có mối quan hệ hợp tác với nhà trường.

1. Trợ giúp tiếp cận và tham gia giao thông: Hàng năm, nhà trường tổng hợp nguyện vọng và yêu cầu của người học khuyết tật, gửi đề xuất sang Trung tâm Vận tải Hành khách Công cộng để tài trợ chi phí di chuyển bằng phương tiện công cộng.

**Chương III**

## QUY TRÌNH YÊU CẦU HỖ TRỢ DÀNH CHO NGƯỜI HỌC KHUYẾT TẬT

**Điều 11. Quy trình yêu cầu hỗ trợ**

1. **Đăng ký thông tin**: người học khuyết tật cần nộp hồ sơ yêu cầu hỗ trợ cùng với Giấy xác nhận khuyết tật cho Phòng Công tác Sinh viên. Hồ sơ bao gồm:
   1. Đơn đề nghị hỗ trợ (biểu mẫu số M01/SVKT)
   2. Giấy chứng nhận về khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của Nhà nước.
2. **Xác định nhu cầu**: Phòng Công tác Sinh viên phối hợp với Phòng Đào tạo Đại học (đối với người học khuyết tật) và các đơn vị liên quan để xác định các nhu cầu hỗ trợ cần thiết.
3. **Phê duyệt và triển khai**: sau khi các nhu cầu được xác định, nhà trường sẽ phê duyệt và thực hiện các biện pháp hỗ trợ phù hợp. Người học sẽ được thông báo về các biện pháp hỗ trợ trong thời gian sớm nhất.
4. **Giám sát và đánh giá**: nhà trường sẽ định kỳ giám sát và đánh giá hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ và điều chỉnh nếu cần thiết để đảm bảo người học nhận được sự giúp đỡ nhiều nhất có thể.

**Chương IV**

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Ban Giám hiệu: có trách nhiệm phê duyệt các chính sách, hỗ trợ tài chính và chỉ đạo thực hiện các biện pháp hỗ trợ phù hợp.
2. Phòng Công tác Sinh viên: là đơn vị đầu mối tiếp nhận và xử lý các yêu cầu hỗ trợ từ người học khuyết tật.
3. Phòng Đào tạo Đại học: phối hợp với các Khoa/Bộ môn và các đơn vị liên quan để điều chỉnh chương trình học phù hợp cho người học khuyết tật.
4. Các Khoa/Bộ môn, cố vấn học tập: phối hợp với Phòng Công tác Sinh viên, các đơn vị quản lý đào tạo trong việc theo dõi, nắm bắt tình hình học tập của người khuyết tật để kịp thời hỗ trợ.
5. Phòng Kế hoạch Tài chính: chi trả các khoản hỗ trợ cho người học khuyết tật.
6. Phòng Vật tư Thiết bị: mua sắm, trang bị thêm những phương tiện, thiết bị hỗ trợ riêng biệt dành cho người học khuyết tật.
7. Phòng y tế: phối hợp với Phòng Công tác Sinh viên đề xuất và thực hiện chế độ chăm sóc sức khỏe, tinh thần, tư vấn tâm lý, hỗ trợ thuốc men cho người học khuyết tật.
8. Đoàn thanh niên - Hội sinh viên: phối hợp với Phòng Công tác Sinh viên hỗ trợ người học khuyết tật trong rèn luyện và tham gia các hoạt động dành riêng cho người khuyết tật;

phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các cuộc thi sáng tạo, học thuật, các hoạt động phù hợp cho người khuyết tật tham gia để hòa nhập vào cộng đồng.

**Chương V**

## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 13. Điều khoản thi hành**

1. Trưởng các đơn vị có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung tại Quy định này.
2. Trong quá trình thực hiện, Phòng CTSV phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho Ban Giám hiệu về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung của Quy định này cho phù hợp với tình hình thực



tế./.